

ỦY BAN THƯỜNG VỤ  
QUỐC HỘI  
Số: 25/2005/PL-  
UBTVQH11

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2005

## PHÁP LỆNH CẢNH VỆ

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Nghị quyết số 35/2004/QH11 ngày 25 tháng 11 năm 2004 của Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 6 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2005;  
Pháp lệnh này quy định về cảnh vệ,

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Pháp lệnh này quy định về đối tượng cảnh vệ, biện pháp và chế độ cảnh vệ; lực lượng cảnh vệ; nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng cảnh vệ; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, công dân trong công tác cảnh vệ.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Pháp lệnh này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế cư trú, hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam; trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Pháp lệnh này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cảnh vệ* là công tác bảo vệ đặc biệt do Nhà nước tổ chức thực hiện để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho các đối tượng cảnh vệ được quy định tại Pháp lệnh này.

2. *Công tác cảnh vệ* là thực hiện các biện pháp cơ bản theo quy định của pháp luật để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho các đối tượng cảnh vệ.

#### **Điều 4.** Nguyên tắc công tác cảnh vệ

1. Tuân thủ Hiến pháp, các quy định của pháp luật trong tổ chức và thực hiện công tác cảnh vệ, bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

3. Dựa vào nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội; chủ động phòng ngừa; kịp thời phát hiện, ngăn chặn mọi âm mưu, hoạt động và các hành vi khác xâm hại đến sự an toàn của đối tượng cảnh vệ.

#### **Điều 5.** Trách nhiệm của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong công tác cảnh vệ

1. Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện việc quản lý nhà nước về công tác cảnh vệ; chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ thực hiện công tác cảnh vệ.

2. Bộ Quốc phòng quản lý lực lượng cảnh vệ và công tác cảnh vệ trong Quân đội.

3. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác cảnh vệ giữa cảnh vệ thuộc Bộ Công an và cảnh vệ thuộc Bộ Quốc phòng.

#### **Điều 6.** Trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác cảnh vệ

Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thực hiện công tác cảnh vệ.

#### **Điều 7.** Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, công dân trong công tác cảnh vệ

Cơ quan, tổ chức, công dân có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các yêu cầu của lực lượng cảnh vệ, phối hợp với lực lượng cảnh vệ bảo đảm an toàn tuyệt đối cho đối tượng cảnh vệ theo quy định tại Pháp lệnh này.

**Điều 8.** Chế độ chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác cảnh vệ

Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác cảnh vệ nếu có thành tích thì được khen thưởng; người bị thiệt hại về tài sản thì được bồi thường, người bị thương tích, tổn hại về sức khỏe hoặc bị thiệt hại về tính mạng thì bản thân và gia đình được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

**Điều 9.** Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Xâm hại đến sự an toàn của đối tượng cảnh vệ.
2. Cản trở hoạt động của lực lượng cảnh vệ khi thực hiện nhiệm vụ.
3. Lợi dụng việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng cảnh vệ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

## **Chương II**

### **ĐỐI TƯỢNG CẢNH VỆ, BIỆN PHÁP VÀ CHẾ ĐỘ CẢNH VỆ**

**Điều 10.** Đối tượng cảnh vệ

**1. Cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bao gồm:**

- a) Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng;
- b) Chủ tịch nước;
- c) Chủ tịch Quốc hội;
- d) Thủ tướng Chính phủ;
- đ) Nguyên Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng, nguyên Chủ tịch nước, nguyên Chủ tịch Quốc hội, nguyên Thủ tướng Chính phủ;
- e) Ủy viên Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng;
- g) Bí thư Trung ương Đảng;
- h) Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng Chính phủ.

## **2. Khách quốc tế đến thăm và làm việc tại Việt Nam, bao gồm:**

- a) Người đứng đầu Nhà nước, cơ quan lập pháp, Chính phủ;
- b) Cấp phó của người đứng đầu Nhà nước, cơ quan lập pháp, Chính phủ;
- c) Khách mời khác của Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ.

## **3. Khu vực làm việc của các cơ quan trọng yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bao gồm:**

- a) Khu vực làm việc của Trung ương Đảng;
- b) Khu vực làm việc của Chủ tịch nước;
- c) Khu vực làm việc của Quốc hội;
- d) Khu vực làm việc của Chính phủ.

## **4. Khu vực Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.**

**5.** Các hoạt động quan trọng do Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương tổ chức, bao gồm:

- a) Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng;
- b) Hội nghị của Ban chấp hành Trung ương Đảng;
- c) Kỳ họp của Quốc hội;
- d) Phiên họp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Hội đồng quốc phòng và an ninh, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- đ) Hội nghị, các cuộc lễ do Trung ương Đảng, Nhà nước tổ chức;
- e) Đại hội đại biểu toàn quốc do các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương tổ chức;
- g) Hội nghị quốc tế do Nhà nước đăng cai tổ chức.

**6.** Nơi ở của đối tượng cảnh vệ quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1, điểm a khoản 2 và nơi ở tập thể của các đại biểu tham dự các hoạt động quy định tại các điểm a, b, c, d và g khoản 5 Điều này.

**7.** Căn cứ vào yêu cầu chính trị, an ninh trong từng giai đoạn, Chính phủ quy định đối tượng cảnh vệ khác và biện pháp, chế độ cảnh vệ đối với các đối tượng này.

**8.** Việc bảo vệ các công trình, mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ các công trình, mục tiêu trọng điểm về an